

Số -QĐ/HVCTKVII

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2026
của Học viện Chính trị khu vực II**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 8689-QĐ/HVCTQG ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho Học viện Chính trị khu vực II;

Xét đề nghị của Trưởng ban Kế hoạch – Tài chính,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Học viện Chính trị khu vực II *(theo biểu đính kèm)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ Kế hoạch – Tài chính,
- Các đơn vị trực thuộc BGĐ,
- Đảng ĐHTN;
- Đảng Công TTĐT;
- Lưu: VT, Ban KH-TC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Vinh

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC II
CHƯƠNG 049

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số -QĐ/HVCTKVII ngày / /2026
của Giám đốc Học viện Chính trị khu vực II)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Dự toán chi Ngân sách Nhà nước	126.940
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	124.100
1.1	Chi đào tạo khác trong nước (Loại 070-083)	123.600
	<i>Trong đó: Số tiết kiệm 10% chi thường xuyên</i>	3.388
-	Chi thường xuyên giao tự chủ	
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ (1)	123.600
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Chi mua sắm, sửa chữa lớn tài sản</i>	25.000
	<i>Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên khác (2)</i>	3.535
1.2	Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (Loại 070-085)	500
-	Chi thường xuyên giao tự chủ	-
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ	500
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Loại 100)	2.140
	<i>Trong đó: Số tiết kiệm 10% chi thường xuyên</i>	-
	Nghiên cứu cơ bản (Loại 100-101)	2.140
3	Chi hoạt động kinh tế (Loại 280-338)	700
	<i>Trong đó: Số tiết kiệm 10% chi thường xuyên</i>	45
3.1	Chi thường xuyên giao tự chủ	-
3.2	Chi thường xuyên không giao tự chủ	700

Ghi chú:

- Dự toán chi thường xuyên đã đảm bảo thực hiện mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng.

(1) Đã bao gồm:

- Kinh phí thường xuyên tự chủ năm 2026 được xác định và tạm giao cùng với kinh phí thường xuyên không giao tự chủ trong khi chờ thực hiện cơ chế tài chính mới.

- Kinh phí trích lập Quỹ thi đua khen thưởng cấp cơ sở (mức trích tối đa: 617 triệu đồng); kinh phí thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp (bao gồm cả phụ cấp công tác Đảng), trợ cấp theo chế độ quy định.

(2) Đã bao gồm:

- Kinh phí năm 2026 thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị: 900 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2026 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, số tiền: 2.635 triệu đồng.